

Bản án số: 400/2018/HC-PT

Ngày: 27-9-2018

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, thuộc trường hợp giải quyết khiếu nại trong bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba

Ông Trần Văn Mười

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Trần Ngọc Đảm, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 389/2018/TLPT-HC ngày 07/8/2018 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, thuộc trường hợp giải quyết khiếu nại trong bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 06/2018/HC-ST ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1219/2018/QĐPT-HC ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các bên đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà NTN, sinh năm 1956.

Địa chỉ: khóm 1, thị trấn TB, huyện T, Tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bà NTN:

Ông THA, sinh năm 1955.

Trú cùng địa chỉ với bà NTN (Có mặt tại phiên tòa phúc thẩm).

2. Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: 02 HV, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông HTD, Phó GD Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau.

Ông LVM, Phó Chi Cục trưởng Chi Cục quản lý đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau (Có mặt tại phiên tòa phúc thẩm).

- Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: khóm 9, thị trấn TB, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông LMV, Phó Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Cà Mau (Có mặt tại phiên tòa phúc thẩm).

3. *Người kháng cáo:* Ông THA là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trong vụ án hành chính.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn và lời khai của phía người khởi kiện bà NTN và đại diện theo ủy quyền của bà NTN trình bày:

Khu đất Trung tâm y tế huyện T khi tiếp thu do quân đội quản lý, năm 1976 quân đội mới giao đất này cho Nhà nước, đất này là đất hoang chưa ai ở. Từ năm 1990 Trung tâm y tế được xây dựng trên danh nghĩa được giao cho Trung tâm y tế quản lý, đến năm 1996 Trung tâm y tế huyện T cất 10 căn nhà bán cho 10 hộ, trong đó có hộ của bà NTN.

Bà NTN ở từ năm 1996 cho đến nay đất này chưa ai có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Trung tâm y tế huyện T cũng không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đến năm 2007 Trung tâm y tế làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trùm lên 10 hộ dân mà không cho bà và mọi người biết. Trung tâm y tế phân nền bán đất và nhà ở mỗi căn là 8.800.000đồng. Đến năm 2016 thông báo với bà về việc xây dựng Trung tâm y tế nhưng không nói rõ xây dựng ở đâu và xây dựng bao nhiêu mét vuông, Chủ tịch UBND huyện T cũng không công khai dự án này, không ra quyết định thu hồi đất. Bà xác định phần đất và nhà của bà nằm ngoài dự án, không có văn bản nào chứng minh là Nhà nước quản lý từ năm 1975 đến năm 2006. Đất và nhà của bà ở ổn định trên 20 năm nếu có dự án thì phải có quyết định thu hồi đất và quyết định bồi hoàn theo giá thị trường tạo

điều kiện cho bà mua được đất, cất được nhà bằng hoặc hơn chỗ ở hiện tại để tạo điều kiện cho bà di dời nơi ở mới.

Bà NTN yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau giải quyết hủy Quyết định số 2929 ngày 09/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện T tỉnh Cà Mau và Quyết định số 1853 ngày 06/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc giải quyết khiếu nại đối với bà.

Nhà và đất ở của bà NTN nằm ngoài dự án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau cho phép được tồn tại và tiếp tục sử dụng.

Theo văn bản và lời khai của phía người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và Ủy ban nhân dân huyện T do ông LMV đại diện theo ủy quyền trình bày:

Việc ban hành Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T tỉnh Cà Mau là đúng quy định, nhưng bà NTN không thống nhất nên tiếp tục khiếu nại. Chủ tịch UBND tỉnh ban Cà Mau ban hành Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 về việc giải quyết bác khiếu nại đối với bà NTN.

Về nguồn gốc đất trước đây Trung tâm y tế huyện có cất nhà chuyển nhượng cho các hộ trong đó có nhà của bà NTN, nội dung của việc chuyển nhượng ghi rõ chỉ chuyển nhượng nhà không chuyển nhượng đất, đất vẫn do Trung tâm y tế huyện T quản lý sử dụng và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng và nội dung việc chuyển nhượng nhà có quy định điều kiện là khi Nhà nước cần sử dụng thì phải di dời và tự chịu mọi chi phí, nên người bị kiện đề nghị bác đơn kiện của bà NTN.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 06/2018/HC-ST ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, đã tuyên xử:

1/ Bác một phần yêu cầu khởi kiện của của bà NTN về việc đòi hủy Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 Chủ tịch UBND huyện T và Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc giải quyết khiếu nại đối với bà NTN.

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà NTN đối với yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà tiếp tục sử dụng phần đất và nhà đã nhận chuyển nhượng của Trung tâm y tế huyện T.

3/ Án phí hành chính sơ thẩm: Bà NTN chịu số tiền 300.000đồng, được khấu trừ số tiền 300.000đồng theo lai thu số 001230 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, như vậy bà NTN đã nộp xong án phí hành chính sơ thẩm.

Ngoài ra án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến thời hạn và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/6/2018 ông THA là người đại diện theo ủy quyền của bà NTN làm đơn kháng cáo, nêu lý do:

Bản án sơ thẩm không thỏa đáng, gây thiệt hại quyền lợi gia đình bà, đề nghị cấp phúc thẩm xử lại chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà NTN.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Phía người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo về việc đòi hủy Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 Chủ tịch UBND huyện T và Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc giải quyết khiếu nại đối với bà NTN.

Phía người bị kiện cho rằng trình tự thủ tục ban hành các quyết định trên là đúng quy định pháp luật, nội dung cũng phù hợp với thực tế sử dụng đất, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử có căn cứ, đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.HCM tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm, Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.HCM đã thụ lý và giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo luật định, tại phiên tòa phúc thẩm những người tham gia tố tụng cũng đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông THA làm trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Về quan hệ tranh chấp, đối tượng giải quyết và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện của bà NTN, thì vụ án có quan hệ tranh chấp về: *“Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, thuộc trường hợp giải quyết khiếu nại trong bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng”*.

Mà cụ thể là người khởi kiện đòi hủy Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 Chủ tịch UBND huyện T và Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau.

Quan hệ tranh chấp trên được pháp luật quy định tại Điều 3, Điều 30, Điều 115 của Luật Tổ tụng hành chính; Luật đất đai; Bộ luật dân sự và các quy định có liên quan.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng các quan hệ tranh chấp và giải quyết đúng thẩm quyền được pháp luật quy định tại điều 30, điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo của đương sự:

Nguồn gốc đất liên quan đến việc tranh chấp là của khu Trung tâm y tế huyện T do UBND huyện T quản lý từ năm 1975.

Năm 1990 khu Trung tâm y tế huyện T được xây dựng và UBND huyện giao cho Trung tâm y tế huyện T quản lý. Để giải quyết nhà ở cho cán bộ nên Trung tâm y tế huyện tiến hành cất nhà bằng cây gỗ địa phương trên phần đất nằm ngoài khuôn viên của Trung tâm y tế để chuyển nhượng cho cán bộ, diện tích nhà 04m x 8,4m, giá mỗi căn là 8.800.000 đồng, với điều kiện nhà chỉ chuyển nhượng cho cán bộ ngành y tế, khi không còn nhu cầu sử dụng thì không được chuyển nhượng cho người khác mà chỉ thỏa thuận chuyển nhượng lại cho cán bộ trong ngành y tế và có ý kiến của lãnh đạo cơ quan, đất thì không được sang bán dưới bất cứ hình thức nào.

Ngoài ra, trong hợp đồng có ghi rõ khi Nhà nước hoặc cơ quan có quy hoạch thì cơ quan sẽ thông báo trước 03 tháng di dời và chi phí di dời tự lo.

Năm 1996, Trung tâm y tế cất 05 căn nhà chuyển nhượng cho một số người trong đó có bà NTN. Do nhà làm bằng vật liệu gỗ địa phương nên quá trình sử dụng bị hư hỏng nên các hộ có sửa chữa, có hộ cất lại mới, san lấp ao, trũng, coi nói thêm nhà bếp, nhà vệ sinh. Năm 1999, Sở Xây dựng cấp chứng chỉ quy hoạch cho Trung tâm y tế huyện T diện tích 25.518m² (Bao gồm diện tích các căn nhà nêu trên).

Năm 2007 UBND tỉnh Cà Mau giao cho Phòng y tế huyện T 646,9m² trong đó bao gồm diện tích nhà của bà NTN và giao cho Trung tâm y tế huyện

Thời Bình diện tích đất 2.809m², sau đó, năm 2015 UBND huyện T cấp giấy phép quy hoạch cho dự án đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện T với diện tích 3.063,52m² (Bao gồm cả diện tích đất trước đây đã giao cho Phòng y tế và Trung tâm y tế huyện).

Ngày 21/9/2016 UBND tỉnh Cà Mau có Công văn số 6406/UBND-NĐ về việc bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng dự án Trung tâm y tế huyện: Đối với nhà ở hỗ trợ 80% giá trị xây mới trong phạm vi diện tích theo hợp đồng chuyển nhượng trước đây, phần còn lại chủ hộ tự coi nói không được bồi thường.

Sau đó, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ đã tiến hành các bước bồi thường, bà NTN được hỗ trợ số tiền 107.637.776 đồng. Không đồng ý nên bà NTN khiếu nại. Chủ tịch UBND huyện T và Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc giải quyết khiếu nại của bà NTN là đúng với nội dung của hợp đồng chuyển nhượng và đúng với thực tế sử dụng nhà đất của bà NTN.

Tòa án cấp sơ thẩm đã bác đơn khởi kiện của bà NTN có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngoài ra, bà NTN còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà tiếp tục sử dụng phần đất và nhà nêu trên. Tuy nhiên, yêu cầu này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án hành chính được pháp luật quy định tại Điều 3, Điều 30, Điều 115 Luật tổ tụng hành chính nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết yêu cầu này có căn cứ, hợp pháp.

Tại cấp phúc thẩm, phía người khởi kiện kháng cáo nhưng cũng không đưa ra được những tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, nên Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo của phía người khởi kiện, nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông THA là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà NTN, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 06/2018/HC-ST ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Áp dụng các Điều 3, 30, 32, 115, 116, 135, 157, 165.; Điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của của bà NTN về việc đòi hủy Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 Chủ tịch UBND huyện T và Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc giải quyết khiếu nại đối với bà NTN.

2/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà NTN đối với yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà tiếp tục sử dụng phần đất và nhà đã nhận chuyển nhượng của Trung tâm Y tế huyện T.

3/ Án phí hành chính sơ thẩm: Bà NTN phải chịu số tiền 300.000đồng, được khấu trừ số tiền 300.000đồng theo lai thu số 001230 ngày 19/12/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, như vậy bà NTN đã nộp xong án phí hành chính sơ thẩm.

4/ Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà NTN phải chịu số tiền 300.000đồng, được khấu trừ số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí kháng cáo theo biên lai thu số 00098 ngày 05/7/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, như vậy bà NTN đã nộp xong án phí hành chính phúc thẩm.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Cà Mau (1);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1);
- Cục THADS tỉnh Cà Mau (1);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT, (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN